

1.1.1. ĐẠI HỌC HUẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



HOÀNG TRỌNG KIM TRƯỜNG

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Thừa Thiên Huế, năm 2018

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật - Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Lê Thị Thảo**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp
tại: Trường Đại học Luật – Đại học Huế

Vào lúc.....giờ.....ngày 18 tháng 11 năm 2018

MỤC LỤC

Trang

MỞ ĐẦU	1
1.Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài	1
2.Tình hình nghiên cứu đề tài	2
3.Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	4
3.1.Mục đích nghiên cứu đề tài	4
3.2.Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài	4
4.Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
4.1.Đối tượng nghiên cứu.....	5
4.2.Phạm vi nghiên cứu.....	5
5.Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
5.1.Phương pháp luận.....	5
5.2.Phương pháp nghiên cứu.....	5
6.Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu.....	6
6.1.Câu hỏi nghiên cứu	6
7.Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận văn.....	7
7.1.Ý nghĩa khoa học của Luận văn.....	7
7.2. Ý nghĩa thực tiễn của Luận văn	7
8.Kết cấu luận văn.....	7
CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CHÀO BÁN CỔ	
PHIẾU RA CÔNG CHỨNG THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM	8
1.1.Khái quát chung về chào bán cổ phiếu ra công chúng	8
1.1.1.Khái niệm, đặc điểm chào bán cổ phiếu ra công chúng	8
1.1.2.Các hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng	8
1.1.3.Ý nghĩa của chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.2.Nội dung pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.2.1.Chủ thể tham gia hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.2.2.Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.2.3.Trình tự, thủ tục chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.2.4.Xử lý vi phạm đối với các hành vi trái pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
1.3.Các yếu tố tác động đến pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng	9
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN HOÀN	
THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC THỰC	
HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG	
CHỨNG	14

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng	14
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải thể chế hóa được đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.....	14
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đồng bộ với hệ thống pháp luật, tương thích với thông lệ, chuẩn mực quốc tế.....	14
Kết luận Chương 3.....	16
KẾT LUẬN.....	17
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Từ khi đi vào hoạt động đến nay, thị trường chứng khoán Việt Nam đã khẳng định tính đúng đắn về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phát triển thị trường chứng khoán và xem thị trường chứng khoán là kênh huy động vốn quan trọng dành cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. So với lịch sử phát triển của thị trường chứng khoán ở những quốc gia khác trên thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam được hình thành tương đối muộn với quy mô nhỏ, song chúng ta đã định hình được một thị trường chứng khoán và vận hành nó theo những nguyên tắc cơ bản của thị trường từ khuôn khổ pháp luật đến cách thức vận hành, tạo cho thị trường chứng khoán phát triển theo đúng tinh thần của văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX: “Phát triển nhanh và bền vững thị trường vốn, nhất là thị trường vốn dài hạn và trung hạn. Tổ chức vận hành thị trường chứng khoán, thị trường bảo hiểm an toàn, hiệu quả. Hình thành đồng bộ thị trường tiền tệ, tăng khả năng chuyển đổi của đồng tiền Việt Nam”. Thông qua thị trường chứng khoán, các doanh nghiệp có nhiều cơ hội và môi trường để huy động vốn phục vụ cho hoạt động của mình bằng cách phát hành chứng khoán công ty. Việc phát hành chứng khoán được thực hiện dưới hai hình thức là chào bán chứng khoán ra công chúng và phát hành chứng khoán riêng lẻ.

Chào bán chứng khoán ra công chúng là việc chào bán chứng khoán theo một trong các phương thức sau đây: Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, kể cả Internet; chào bán chứng khoán cho từ một trăm nhà đầu tư trở lên, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; chào bán cho một số lượng nhà đầu tư không xác định¹. Thực tiễn cho thấy, chào bán chứng khoán ra công chúng trở thành một kênh huy động vốn quan trọng trên thị trường. Chào bán chứng khoán ra công chúng lần đầu được đề cập tại Nghị định 144/2003/NĐ-CP, sau đó được ghi nhận tại Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi bổ sung năm và các văn bản hướng dẫn liên quan. Về cơ bản, các quy định về chào bán chứng khoán ra công chúng được quy định một cách tương đối rõ ràng, dễ áp dụng song vẫn còn những quy định chưa khoa học, thiếu hợp lý. Bên cạnh đó, thực tiễn thực hiện các quy định về chào bán chứng khoán ra công chúng trong thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế, chẳng hạn: việc vi phạm vẫn ở mức cao, một phần do ý thức chấp hành của các

¹ Khoản 12, Điều 6, Luật chứng khoán 2006.

chủ thể, phần khác do công tác thanh tra, xử lý vi phạm còn chưa nghiêm, chưa đảm bảo quyền lợi của các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán, v.v...

Trong bối cảnh phát triển của thị trường chứng khoán trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay, việc nghiên cứu một cách toàn diện các vấn đề lý luận và thực tiễn về chào bán chứng khoán ra công chúng là hết sức cấp thiết. Hiện nay, mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu ở những mức độ khác nhau về chào bán chứng khoán ra công chúng song vẫn chưa có công trình nào đi sâu khai thác các vấn đề về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Với những lý do trên, tác giả quyết định chọn đề tài: “***Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam***” làm Luận văn thạc sỹ khóa 6 (2016-2018) của mình.

Việc nghiên cứu đề tài này đòi hỏi người thực hiện phải có sự am hiểu chuyên sâu về lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có khả năng phân tích, đánh giá. Nhưng với mong muốn góp phần hoàn thiện pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán trong điều kiện mới, tác giả đã quyết định lựa chọn đề tài này.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Là một trong những kênh huy động vốn quan trọng trên thị trường chứng khoán, hiện nay liên quan đến hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng dưới góc độ pháp luật đã có nhiều công trình nghiên cứu liên quan ở các cấp độ khác nhau như:

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Pháp luật về phát hành chứng khoán công ty ở Việt Nam- Thực trạng và phương hướng hoàn thiện*” (2008) của tác giả Nguyễn Minh Hiếu, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ và đánh giá các quy định về phát hành chứng khoán theo quy định của Luật Chứng khoán và thực tiễn thực hiện các quy định này tại Việt Nam. Từ đó có những giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam*” (2008) của tác giả Viên Thế Giang. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ những vấn đề pháp lý và thực tiễn liên quan đến hoạt động công bố thông tin của các chủ thể trên thị trường chứng khoán, nhận diện những ưu điểm, hạn chế về mặt thực tiễn và lý luận. Từ đó đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực tiễn.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Một số vấn đề pháp lý về chào bán chứng khoán ra công chúng theo pháp luật Việt Nam và một số nước*”

(2010) của tác giả Phạm Thị Thanh Hương, Khoa Luật, Đại học quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ các vấn đề pháp lý về chào bán chứng khoán ra công chúng theo pháp luật Việt Nam trên cơ sở đó so sánh với pháp luật của một số quốc gia trên thế giới. Qua đó nhận diện những ưu điểm và hạn chế của pháp luật Việt Nam để có các giải pháp hoàn thiện pháp luật về chào bán chứng khoán ra công chúng.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Nguyên tắc công khai, minh bạch trên thị trường chứng khoán Việt Nam*” (2014) của tác giả Lê Việt Giang, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của nguyên tắc công khai, minh bạch trên thị trường chứng khoán dưới góc độ pháp luật Việt Nam. Từ đó những giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Pháp luật về hoạt động công bố thông tin của tổ chức phát hành chứng khoán ở Việt Nam*” (2015) của tác giả Phan Thị Thùy Trang, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán về trách nhiệm công bố thông tin của các tổ chức phát hành chứng khoán và thực tiễn thực hiện các quy định này tại Việt Nam. Từ đó có những giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Pháp luật về chào bán chứng khoán ra công chúng ở Việt Nam*” (2016) của tác giả Hoàng Nam, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm một số vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến chào bán chứng khoán ra công chúng tại Việt Nam. Từ đó có những giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

Luận văn thạc sỹ Luật học: “*Pháp luật về thanh tra, giám sát thị trường chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước ở Việt Nam*” (2016) của tác giả Nguyễn Phương Thảo, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn hoạt động quản lý, giám sát thị trường chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo pháp luật Việt Nam. Từ đó có những giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

Khóa luận tốt nghiệp: “*Pháp luật về chào bán cổ phần ra công chúng*” (2007) của tác giả Lê Kim Dung, Đại học Luật Hà Nội. Nội

dung chủ yếu của công trình nghiên cứu là làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chào bán chứng khoán ra công chúng tại Việt Nam. Qua đó, đóng góp các giải pháp hoàn thiện pháp luật và các giải pháp thực tiễn về chào bán chứng khoán ra công chúng.

Ngoài ra, liên quan đến vấn đề chào bán cổ phiếu còn có một số công trình nghiên cứu được công bố trên các Tạp chí pháp luật khác như: “*Một số vấn đề về chào bán cổ phiếu của công ty cổ phần tại Việt Nam*” (2009) của tác giả Nguyễn Minh Hằng, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 07/2009. Nội dung chủ yếu của bài viết là làm rõ các khía cạnh liên quan đến điều kiện, thủ tục đăng ký chào bán cổ phần. Hay “*Một số vấn đề cơ bản về điều kiện chào bán cổ phần ra công chúng của công ty cổ phần theo pháp luật Việt Nam*” (2010) cũng của tác giả Nguyễn Minh Hằng, Tạp chí Luật học số 04/2010. Nội dung chủ yếu của bài viết là làm rõ điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật chứng khoán Việt Nam.

Nhìn chung các công trình nghiên cứu trên đều làm rõ được một số vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến chào bán chứng khoán ra công chúng. Đây là những tài liệu quý giá cho việc nghiên cứu đề tài của tác giả, song hiện nay vẫn chưa có công trình nghiên cứu nào đi sâu vào làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Do đó, với mong muốn nghiên cứu và tìm hiểu một cách toàn diện về pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Việt Nam, trên cơ sở kế thừa những ưu điểm của các tác giả đi trước, tác giả đã lựa chọn và đi sâu nghiên cứu “*Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam*”. Đây là một vấn đề có ý nghĩa hết sức thời sự và cấp thiết, thông qua việc nghiên cứu đề tài để làm rõ những bất cập trong quy định của pháp luật và trong thực tiễn thực hiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Việt Nam. Từ đó, đi đến hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng trong thời gian tới.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

3.1. Mục đích nghiên cứu đề tài

Luận văn có mục đích nghiên cứu là làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về chào bán cổ phiếu ra công chúng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Từ đó có các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng tại Việt Nam.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài

Để hoàn thành mục đích nghiên cứu, Luận văn tiến hành một số nhiệm vụ sau:

Tìm hiểu và hệ thống hóa những vấn đề lý luận về chào bán cổ phiếu ra chúng qua các khái niệm, đặc điểm, hình thức, ý nghĩa chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Phân tích và đánh giá quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Thống kê, đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Việt Nam.

Đưa ra các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng trong thời gian tới.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Nhằm giải quyết các nội dung của Luận văn, tác giả đi sâu vào nghiên cứu một số đối tượng sau đây:

Một là, các văn bản pháp luật quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Việt Nam như: Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, luật xử lý vi phạm hành chính, Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn liên quan.

Hai là, các giáo trình, bài viết, công trình nghiên cứu khác liên quan để chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Ba là, các thống kê, báo cáo của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về thực tiễn chào bán cổ phiếu ra công chúng.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Không gian nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn trong khuôn khổ các quy định pháp luật Việt Nam về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2014 đến 2018

Địa bàn nghiên cứu: Cả nước

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác- Lênin, dựa trên những quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán ở Việt Nam.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để triển khai nội dung cần nghiên cứu, Luận văn sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

Phương pháp tổng hợp và hệ thống hóa lý thuyết được sử dụng trong nội dung chương 1 Luận văn nhằm khái quát chung và phát triển những vấn đề lý luận mới về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Phương pháp phân tích văn bản và phân tích quy phạm được sử dụng xuyên suốt trong nội dung chương 2 của Luận văn nhằm làm rõ các quy định của pháp luật Việt Nam về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Phương pháp so sánh được sử dụng trong nội dung chương 2 của Luận văn nhằm nhận diện những khác biệt trong quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng giữa các văn bản pháp luật Việt Nam.

Phương pháp đánh giá kết hợp bình luận được sử dụng trong toàn nội dung Luận văn nhằm đưa ra những quan điểm của tác giả trong các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng và thực tiễn thực hiện các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng ở Việt Nam.

Phương pháp logic được sử dụng trong toàn nội dung Luận văn nhằm hệ thống hóa các vấn đề nghiên cứu một cách hợp lý, dễ đọc và dễ hiểu nhất.

6. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

6.1. Câu hỏi nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, Luận văn đưa ra một số câu hỏi nghiên cứu sau đây:

Pháp luật Việt Nam quy định như thế nào về chào bán cổ phiếu ra công chúng, những quy định ấy có ưu điểm hay hạn chế gì không?

Thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng tại Việt Nam thời gian qua như thế nào, có ưu điểm hay hạn chế gì?

Có giải pháp nào để góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện trong thực tiễn không?

6.2. Giả thuyết nghiên cứu

Luận văn giải quyết câu hỏi nghiên cứu bằng một số giả thuyết sau:

Về mặt pháp luật, hiện nay chào bán cổ phiếu ra công chúng được quy định bởi Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan. Quy định rõ ràng về điều kiện, trình tự thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. Đồng thời pháp luật hiện hành cũng quy định hình thức xử lý vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phát hành ra công chúng.

Về mặt thực tiễn, chào bán cổ phiếu trong thời gian gần đây diễn ra tương đối sôi động, nhiều tổ chức đăng ký phát hành thu hút lượng lớn nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Song việc phát hành ồ ạt dẫn đến tình trạng vi phạm nhiều trong hoạt động chào bán cổ phiếu ra công

chúng. Làm ảnh hưởng không nhỏ đến tính hiệu quả của kênh phát hành này.

Về mặt giải pháp, tác giả đề xuất hai nhóm giải pháp lớn. Nhóm một bao gồm các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Nhóm hai bao gồm các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng trong thời gian tới.

7. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của Luận văn

7.1. Ý nghĩa khoa học của Luận văn

Xây dựng và cung cấp một hệ thống khoa học cơ sở lý luận về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Đồng thời nhận diện những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật làm căn cứ cho việc hoàn thiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng nói riêng và pháp luật về chứng khoán nói chung.

7.2. Ý nghĩa thực tiễn của Luận văn

Chỉ ra những hạn chế thường gặp trong thực tiễn hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng trên thị trường của các chủ thể. Từ đó, xây dựng một hệ thống giải pháp nhằm khắc phục trong tương lai.

8. Kết cấu luận văn

Luận văn gồm có phần Mở đầu, Nội dung và Tài liệu tham khảo. Trong đó, Nội dung luận văn được chia thành ba chương như sau:

Chương 1. Những vấn đề lý luận về chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam;

Chương 2. Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam;

Chương 3. Định hướng và các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

CHƯƠNG 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM

1.1. Khái quát chung về chào bán cổ phiếu ra công chúng

1.1.1. Khái niệm, đặc điểm chào bán cổ phiếu ra công chúng

Thứ nhất, khái niệm chào bán cổ phiếu ra công chúng

Tại khoản 12, Điều 6, Luật chứng khoán 2006 quy định: “Chào bán chứng khoán ra công chúng là việc chào bán chứng khoán theo một trong các phương thức sau đây: Thông qua phương tiện thông tin đại chúng, kể cả Internet; chào bán chứng khoán cho từ một trăm nhà đầu tư trở lên, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; chào bán cho một số lượng nhà đầu tư không xác định”. Tuy nhiên, vận dụng trong mối quan hệ biện chứng giữa cái chung và cái riêng thì tác giả cho rằng chào bán cổ phiếu ra công chúng là hình thức chào bán chứng khoán của tổ chức phát hành theo một trong các phương thức như: thông qua phương tiện thông tin đại chúng; chào bán cổ phiếu cho từ một trăm nhà đầu tư trở lên, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; và chào bán cho một số lượng nhà đầu tư không xác định.

Thứ hai, đặc điểm của chào bán cổ phiếu ra công chúng

Một là, chào bán cổ phiếu ra công chúng không bị giới hạn về không gian, thời gian và số lượng nhà đầu tư;

Hai là, việc phát hành cổ phiếu ra công chúng được thực hiện qua tổ chức trung gian;

Ba là, việc chào bán cổ phiếu ra công chúng có thể bị đình chỉ hoặc hủy bỏ;

Bốn là, chào bán cổ phiếu ra công chúng làm thay đổi cơ cấu sở hữu của tổ chức phát hành.

1.1.2. Các hình thức chào bán cổ phiếu ra công chúng

Như đã đề cập, chào bán cổ phiếu ra công chúng là một trong hai phương thức được pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán điều chỉnh. Trong thực tiễn, các tổ chức thường tiến hành chào bán cổ phiếu ra công chúng nhằm huy động vốn kinh doanh hoặc tăng vốn điều lệ của đơn vị phát hành. Mặt khác, nhằm hoán đổi cổ phần với chủ thể khác hoặc thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần các tổ chức cũng tiến hành chào bán cổ phiếu ra công chúng. Tùy thuộc vào mức độ, nhu cầu của tổ chức phát hành, mà chào bán cổ phiếu ra công chúng có thể được phân thành hai hình thức sau: Chào bán lần đầu ra công chúng và chào bán thêm ra công chúng

1.1.3. Ý nghĩa của chào bán cổ phiếu ra công chúng

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là động lực thúc đẩy sự phát triển của tổ chức phát hành, đồng thời đây là cơ hội của các nhà đầu tư muốn thử sức trên thị trường. Không những thế, chào bán cổ phiếu ra công chúng có ý nghĩa quan trọng góp phần phát triển thị trường chứng khoán nói riêng và cả nền kinh tế nói chung.

1.2. Nội dung pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

1.2.1. Chủ thể tham gia hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là một hoạt động kinh doanh được Nhà nước khuyến khích với sự tham gia của nhiều chủ thể khác nhau như: các tổ chức phát hành, các nhà đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước. Trong đó mỗi chủ thể đảm nhận một vai trò khác nhau của hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng.

1.2.2. Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là một hoạt động phổ biến của doanh nghiệp trên thị trường nhằm huy động vốn kinh doanh hoặc chào bán với mục đích khác. Đây là quyền tự do kinh doanh được pháp luật thừa nhận, song việc chào bán cổ phiếu ra công chúng của tổ chức phát hành phải đáp ứng được các điều kiện luật định. Vì vậy, tại khoản 1, Điều 12, Luật chứng khoán 2006 và tại khoản 7, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật chứng khoán quy định các tổ chức muốn chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đảm bảo các điều kiện.

1.2.3. Trình tự, thủ tục chào bán cổ phiếu ra công chúng

Tương tự như chào bán cổ phiếu riêng lẻ, chào bán cổ phiếu ra công chúng yêu cầu các tổ chức khi tiến hành chào bán phải tuân thủ theo một trình tự với những thủ tục luật định nhằm đảm bảo quy trình chào bán không vi phạm pháp luật chứng khoán.

1.2.4. Xử lý vi phạm đối với các hành vi trái pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng

Các chủ thể vi phạm quy định của pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng tùy theo mức độ và thiệt hại gây ra có thể xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây ra thiệt hại thì phải bồi thường.

1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

Các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng là một bộ phận quan trọng trong pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán. Do đó, pháp luật chứng khoán nói chung và các quy định về chào bán cổ

phiếu ra công chúng nói riêng chịu sự tác động mạnh mẽ của một số yếu tố khách quan và chủ quan.

Kết luận Chương 1

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là một trong những kênh huy động vốn cơ bản của các tổ chức phát hành trên thị trường chứng khoán, đồng thời đó là một môi trường hấp dẫn thu hút các nhà đầu tư. Hiện nay, chào bán cổ phiếu ra công chúng được điều chỉnh bởi Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn quy định rõ ràng về hình thức chào bán này. Trong nội dung nghiên cứu của chương 1 Luận văn, tác giả làm rõ một số vấn đề sau đây:

Một là, hệ thống hóa một cách khoa học cơ sở lý luận về chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam.

Hai là, làm rõ nội hàm cấu trúc pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam.

Ba là, trình bày và phân tích các yếu tố tác động đến pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM

2.1. Thực trạng pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

2.1.1. Chủ thể tham gia hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng

Tổ chức phát hành là chủ thể cơ bản của hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng, đóng vai trò là nguồn cung hàng hóa trên thị trường chứng khoán. Sau khi hoàn thành chào bán cổ phiếu ra công chúng, tổ chức phát hành trở thành công ty đại chúng theo quy định tại khoản 1, Điều 25 Luật chứng khoán 2006. Tổ chức phát hành có các quyền theo quy định của pháp luật doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan. Là quyền cơ bản của công dân, tại khoản 1, Điều 5 Luật chứng khoán 2006 quy định: “Nhà nước có chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế, các tầng lớp nhân dân tham gia đầu tư và hoạt động trên thị trường chứng khoán nhằm huy động các nguồn vốn trung hạn và dài hạn cho đầu tư phát triển”. Tổ chức kinh doanh chứng khoán đóng vai trò là trung gian trong chào bán cổ phiếu ra công chúng bằng các nghiệp vụ tư vấn, bảo lãnh, môi giới,...cho các nhà đầu tư, các tổ chức phát hành. Pháp luật tạo cơ hội để các tổ chức kinh doanh chứng khoán tham gia vào hoạt động chào bán cổ phiếu trên thị trường, v.v...

2.1.2. Điều kiện chào bán cổ phiếu ra công chúng

Quốc hội đã ban hành Luật chứng khoán 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật chứng khoán, quy định chặt chẽ và khoa học hơn các điều kiện về chào bán cổ phiếu ra công chúng, theo đó các tổ chức chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đảm bảo các điều kiện về vốn, về phương án phát hành, v.v...

2.1.3. Trình tự, thủ tục chào bán cổ phiếu ra công chúng

Quốc hội đã ban hành Luật chứng khoán, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn khác, hình thành nên một hệ thống ngành luật chứng khoán tương đối hoàn thiện và chặt chẽ. Trong đó, trình tự, thủ tục chào bán cổ phiếu ra công chúng cũng được quy định rõ ràng hơn, gồm có năm bước.

2.1.4. Xử lý vi phạm đối với các hành vi trái pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng

Thứ nhất, xử phạt vi phạm hành chính

Về nguyên tắc, mọi hành vi vi phạm pháp luật chứng khoán nếu thỏa mãn điều kiện xử phạt hành chính thì tổ chức, cá nhân vi phạm có trách nhiệm gánh chịu hậu quả đối với hành vi vi phạm đó. Các trường hợp vi phạm hành chính trong hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng tùy vào mức độ vi phạm có thể áp dụng các biện pháp xử lý sau: *Một là*, hình phạt chính; *Hai là*, hình phạt bổ sung; *Ba là*, biện pháp khắc phục hậu quả.

Thứ hai, truy cứu trách nhiệm hình sự

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng cấu thành tội phạm sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Tội phạm trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán lần đầu tiên được quy định tại Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật hình sự 1999 với các tội danh như: Tội cố ý công bố thông tin sai lệch hoặc che giấu sự thật trong hoạt động chứng khoán; Tội sử dụng thông tin nội bộ để mua chứng khoán; Tội thao túng giá chứng khoán và chỉ áp dụng đối với cá nhân vi phạm.

Thứ ba, bồi thường thiệt hại

Như đã đề cập trong nội dung chương 1, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng mà gây thiệt hại thì phải bồi thường. Tại Điều 132, Luật chứng khoán 2006 quy định: “1. Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại hoặc tổn thất do hành vi vi phạm quy định của Luật này và pháp luật khác có liên quan có quyền tự mình hoặc cùng với tổ chức, cá nhân bị thiệt hại khác tiến hành khởi kiện để yêu cầu tổ chức, cá nhân gây ra thiệt hại phải bồi thường. 2. Việc xác định giá trị thiệt hại hoặc giá trị tổn thất, thủ tục bồi thường thiệt hại được thực hiện theo quy định của pháp luật”. Như vậy, bất cứ cá nhân, tổ chức nào có hành vi vi phạm các quy định về chào bán cổ phiếu ra công chúng mà gây thiệt hại cho chủ thể khác thì phải bồi thường.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là một trong những hình thức huy động vốn chủ yếu trên thị trường chứng khoán. Với sự phát triển chung của nền kinh tế và hệ thống pháp luật về chứng khoán đã tạo điều kiện cho hoạt động chào bán ra công chúng trở thành một xu thế phổ biến trên thị trường. Theo thống kê của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, năm 2015 có 940 doanh nghiệp đăng ký niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán đạt 53,08 tỷ cổ phiếu.

2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

Qua tình hình thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng của tổ chức phát hành, của các nhà đầu tư, của tổ chức kinh doanh chứng khoán và của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, tác giả rút ra được một số ưu điểm và nhược điểm.

Kết luận Chương 2

Việc nghiên cứu pháp luật và thực tiễn về chào bán cổ phiếu ra công chúng có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đây là cơ sở để hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng trong thực tiễn. Qua đó, tác giả tiến hành làm rõ thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng trong nội dung chương 2 của Luận văn với một số vấn đề sau:

Một là, làm sáng tỏ các quy định của pháp luật Việt Nam hiện nay về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Từ đó, nhận diện được một số điểm hạn chế cần phải hoàn thiện trong thời gian tới.

Hai là, làm sáng tỏ được những ưu điểm và hạn chế trong thực tiễn thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng hiện nay.

Có thể nói, đây là cơ sở quan trọng cho việc nghiên cứu định hướng hoàn thiện pháp luật, đề xuất các giải pháp về mặt pháp luật cũng như thực tiễn trong nội dung chương 3 Luận văn.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP GÓP PHẦN HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, NÂNG CAO HIỆU QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng

3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải thể chế hóa được đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước

Như đã đề cập tại Mục 1.3.1, đường lối lãnh đạo, chính sách của Đảng và Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán là một trong những yếu tố tác động sâu sắc nhất đến pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Đường lối lãnh đạo, chính sách của Đảng và Nhà nước là kim chỉ nam cho mọi hoạt động trên tất cả lĩnh vực, đó là mục tiêu, là chiến lược xây dựng phát triển của đất nước.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đồng bộ với hệ thống pháp luật, tương thích với thông lệ, chuẩn mực quốc tế.

Theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Quyết định số 252/QĐ-TTg xác định: “Xây dựng và trình Quốc hội ban hành Luật chứng khoán mới (thay thế cho Luật chứng khoán hiện hành) với phạm vi điều chỉnh rộng hơn, tiếp cận gần hơn với các thông lệ và chuẩn mực quốc tế, điều chỉnh đồng bộ hoạt động chứng khoán trong mối liên kết với các khu vực dịch vụ của thị trường tài chính. Luật chứng khoán mới được xây dựng trên cơ sở đồng bộ, thống nhất với các Luật liên quan”. Như vậy, việc hoàn thiện pháp luật chứng khoán trong thời gian tới phải đảm bảo tính đồng bộ và tính tương thích.

3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các chủ thể trên thị trường chứng khoán

Như đã đề cập tại Mục 1.2.1 chủ thể tham gia vào hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng rất đa dạng, bao gồm các tổ chức phát hành, các nhà đầu tư, các tổ chức kinh doanh chứng khoán và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong đó, mỗi chủ thể tham gia với vai trò và hướng đến mục đích khác nhau, nên việc xung đột về lợi ích giữa các chủ thể này là điều không thể tránh khỏi. Một trong những yêu cầu cơ bản khi xây dựng văn bản pháp luật phải điều hòa được mối quan hệ giữa các chủ thể trong quan hệ đó.

3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng phải bảo đảm tính công bằng, minh bạch và hiệu quả

Thị trường chứng khoán hoạt động có hiệu quả hay không là phụ thuộc vào sự chặt chẽ của hệ thống pháp luật. Do đó, việc hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng đòi hỏi: Phải đảm bảo tính công bằng giữa các chủ thể tham gia trên thị trường chứng khoán. Tại Điều 3, Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Mọi cá nhân, pháp nhân đều bình đẳng, không được lấy bất kỳ lý do nào để phân biệt đối xử; được pháp luật bảo hộ như nhau về các quyền nhân thân và tài sản”v.v...

3.2. Các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

3.2.1. Các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

Một là, sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật chứng khoán hiện hành về chào bán cổ phiếu ra công chúng;

Hai là, tăng mạnh chế tài xử lý vi phạm pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng;

3.2.2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng

Một là, tiếp tục rà soát, hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng;

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục và nâng cao ý thức của các chủ thể tham gia hoạt động trên thị trường chứng khoán;

Ba là, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ, ý thức của cán bộ, công viên chức của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về chứng khoán.

Kết luận Chương 3

Pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng là một bộ phận quan trọng của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán. Qua quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả nhận thấy pháp luật chứng khoán hiện hành có nhiều điểm thiếu sót, không thể đáp ứng được nhu cầu trong tình hình mới, cần phải được sửa, bổ sung. Kết thúc nội dung chương 3 của Luận văn, tác giả tập trung làm rõ hai vấn đề sau:

Một là, xây dựng định hướng hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng trong thời gian tới.

Hai là, đề xuất các giải pháp góp phần hoàn thiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng. Đồng thời đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Chào bán cổ phiếu ra công chúng là một trong những kênh huy động vốn quan trọng trên thị trường chứng khoán. Việc nghiên cứu đề tài “*Chào bán cổ phiếu ra công chúng theo pháp luật Việt Nam*” có ý nghĩa hết sức đặc biệt cả về mặt lý luận lẫn thực tiễn. Kết thúc Luận văn, tác giả đã giải quyết được những vấn đề yêu cầu đặt ra của đề tài nghiên cứu.

Về mặt lý luận, tác giả hoàn thành việc hệ thống hóa một cách khoa học các vấn đề về chào bán cổ phiếu ra công chúng qua các khái niệm, đặc điểm, hình thức, nguyên tắc và ý nghĩa của việc chào bán cổ phiếu ra công chúng. Trong đó làm rõ chào bán cổ phiếu ra công chúng là việc phát hành trong đó cổ phiếu có thể chuyển nhượng, được bán rộng rãi ra công chúng cho một số lượng lớn nhà đầu tư và khối lượng phát hành phải đạt một mức nhất định. Đồng thời phân tích và đánh giá được những ưu điểm, hạn chế trong quy định của pháp luật hiện hành về chào bán cổ phiếu ra công chúng qua các khía cạnh như: chủ thể, điều kiện, trình tự thủ tục chào bán cổ phiếu ra công chúng và xử lý vi phạm trong hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Về mặt thực tiễn, tác giả đánh giá được ưu điểm của thực tiễn thực hiện pháp luật chào bán cổ phiếu ra công chúng như: các chủ thể tuân thủ tương đối tốt quy định của pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng, tình hình vi phạm được cải thiện rõ rệt, góp phần nâng cao tính minh mạch của thị trường chứng khoán Việt Nam, thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài, v.v... Song vẫn còn các hạn chế như: trong thời gian qua, các tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán là đối tượng vi phạm pháp luật về chào bán cổ phiếu ra công chúng nhiều nhất. Một phần do ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp còn có nhiều yếu kém. Việc xử lý vi phạm trong hoạt động chào bán cổ phiếu ra công chúng chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, v.v...

Tóm lại, tác giả đã hoàn thành việc giải quyết những câu hỏi nghiên cứu đã được đưa ra ở phần Mở đầu của Luận văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc hội (2013), Hiến pháp
2. Quốc hội (2015), Bộ luật dân sự
3. Quốc hội (2015), Bộ luật hình sự
4. Quốc hội (2006), Luật chứng khoán
5. Quốc hội (2010), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều luật chứng khoán
6. Quốc hội (2012), Luật xử lý vi phạm hành chính
7. Quốc hội (2014), Luật doanh nghiệp
8. Quốc hội (2017), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ luật hình sự
9. Chính phủ (2003), Nghị định số 144/2003/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/11/2003 về chứng khoán và thị trường chứng khoán
10. Chính phủ (2012), Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán
11. Chính phủ (2015), Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán
12. Chính phủ (2017), Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 về hướng dẫn quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng
13. Chính phủ (2017), Nghị định 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
14. Bộ Tài chính (2015), Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 26/10/2015 về hướng dẫn chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu
15. Bộ tài chính (2016), Báo cáo Đánh giá tình hình thực thi của Nghị định 108/2013/NĐ-CP ngày 23/9/2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán
16. Bộ Tài chính (2017), Thông tư 87/2017/TT-BTC của Bộ tài chính ngày 15/8/2017 về quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính

17. Đặng Đình Quý (2012), *Bàn thêm về khái niệm “hội nhập quốc tế” của Việt Nam trong giai đoạn mới*, Tạp chí Cộng sản số 842, ngày 4/12/2012
18. Nguyễn Quốc Việt, Đặng Thanh Sơn (2013), *Vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính*, Bộ Tư pháp ngày 13/7/2013
19. Nguyễn Đức Trung, Phạm Mạnh Hùng (2013), *Thực trạng sở hữu chéo trong hệ thống ngân hàng Việt Nam hiện nay và một số khuyến nghị*, Tạp chí ngân hàng số 12/2013 ngày 21/7/2013
20. Lê Thị Thu Thủy (2012), *“Hoàn thiện pháp luật để phát triển bền vững thị trường chứng khoán”*, Viện nghiên cứu lập pháp ngày 19/02/2013
21. Thu Phong (2017), *“Techcombank hoàn tất chào bán 70 triệu cổ phiếu đợt 1”*, Nguồn: <https://vietstock.vn> ngày 22/11/2017
22. Nam Sơn (2017), *“Chào bán thành công 10 triệu cổ phiếu, chứng khoán BIDV hoàn tất tăng vốn điều lệ lên nghìn tỷ”*, Nguồn: <http://cafef.vn> ngày 30/12/2017
23. Hà Phương, Nguyễn Long (2017), *“Doanh nghiệp chào bán cổ phần bị ế năng, vì sao?”*, Nguồn: <https://baomoi.com> ngày 27/12/2017
24. Ngọc Linh (2017), *“Không công bố thông tin giao dịch chứng khoán, một cá nhân bị phạt 110 triệu đồng”*, Nguồn: <http://dantri.com.vn> ngày 29/10/2017.
25. Ủy ban chứng khoán Nhà nước (2017) *“Đã cho chấm dứt hoạt động 28 công ty chứng khoán”*, Nguồn: <https://vietstock.vn> ngày 15/7/2017
26. Nhật Minh (2017), *“Một công ty chứng khoán bị đình chỉ hoạt động do chiếm dụng tiền của khách hàng”*, Nguồn: <https://baomoi.com> ngày 24/12/2017
27. Ngọc Nhi (2017), *“Doanh nghiệp vi phạm công bố thông tin”*, Nguồn <http://tinnhanhchungkhoan.vn> ngày 10/6/2017
28. Hà Nghi (2017), *“Xử phạt trên thị trường chứng khoán đạt gần 9 tỷ đồng”*, Nguồn: <http://vneconomy.vn> ngày 20/8/2017
29. Nguyễn Hữu (2017), *“Lo vi phạm tinh vi trên thị trường chứng khoán”*, Nguồn: <https://vietstock.vn> ngày 16/12/2017
30. Duy Thái (2017), *“Kế toán trưởng SKG bị phạt nặng vì giao dịch nội bộ”*, Nguồn: <http://thoibaotaichinhvietnam.vn> ngày 12/11/2017
31. Vũ Phương (2017), *“Cần thanh tra các quyết định xử phạt của Ủy ban chứng khoán Nhà nước”*, Nguồn: <https://baomoi.com> ngày 22/12/2017

32. Ủy ban chứng khoán Nhà nước, “*Thống kê về số lượng tài khoản nhà đầu tư tính đến tháng 3/2018*”, Nguồn: <http://www.ssc.gov.vn> ngày 14/5/2018
33. Hoài Vũ (2018), “*Tăng chất và giảm lượng công ty chứng khoán*”, Nguồn: <http://vneconomy.vn> ngày 10/01/2018
34. Hoàng Thanh (2018), “*Ba công ty chứng khoán bị khiển trách vì thiếu tiền, sửa lỗi giao dịch*”, Nguồn: <https://news.zing.vn> ngày 13/3/2018.